

**QUYẾT ĐỊNH**

**Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy và báo cháy đến các phòng học và hệ thống chống sét cho Trường Đại học Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 803/BC-SKHĐT ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy và báo cháy đến các phòng học và hệ thống chống sét cho Trường Đại học Đồng Nai.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy và báo cháy đến các phòng học và hệ thống chống sét cho Trường Đại học Đồng Nai, với nội dung chi tiết theo phụ lục I, II đính kèm.

**Điều 2.** Trường Đại học Đồng Nai chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thiếu hụt yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định. Lưu ý trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thương thảo và ký hợp đồng, tổ chức điều chỉnh dự toán phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thực hiện mua sắm thiết bị đảm bảo theo quy định tại điểm a Mục 4 Phần I; Mục 5 Phần I Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, trong đó quy định:

*Khi lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải căn cứ danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu, thuốc và vật tư y tế trong nước sản xuất được trên trang thông tin điện tử của các bộ quản lý chuyên ngành để xây dựng cho phù hợp với quy định “Khi lập và phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không được đưa ra yêu cầu hoặc định hướng đối với việc nhà thầu tham dự thầu phải chào hàng hóa nhập khẩu khi hàng hóa trong nước đã sản xuất hoặc lắp ráp được đáp ứng yêu cầu chất lượng, số lượng, giá cả”.*

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Hùng**

**PHỤ LỤC I KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01 (xây dựng và thiết bị): Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy và báo cháy đến các phòng học và hệ thống chống sét cho Trường Đại học Đồng Nai Nội dung, quy mô theo Quyết định số 2666/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và Phụ lục II đính kèm.	4.296.243.000 (Bốn tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi ba nghìn đồng chẵn); Trong đó, chi phí xây dựng: 3.004.428.000 đồng, chi phí thiết bị: 1.291.815.000 đồng.	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp)	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV năm 2020	Trọn gói	Tối đa 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
2	Gói thầu Số 02 (tư vấn): Lập hồ sơ yêu cầu (E-HSMT) và đánh giá hồ sơ đề xuất (E-HSDT) gói thầu số 01.	15.558.000 (Mười lăm triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2020	Trọn gói	Tối đa 10 ngày cho việc lập E-HSMT và 20 ngày cho việc đánh giá E-HSDT.
3	Gói thầu số 03 (tư vấn): Thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01.	5.004.000 (Năm triệu, không trăm linh bốn nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghiệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2020	Trọn gói	Tối đa 10 ngày đối với mỗi loại công việc

4	Gói thầu số 04 (tư vấn): Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị gói thầu số 01.	87.466.000 (Tám mươi bảy triệu, bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghịệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2020	Trọn gói	Tối đa 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
5	Gói thầu số 05 (Phi tư vấn): Bảo hiểm rủi ro của chủ đầu tư trong quá trình thi công xây dựng gói thầu số 01.	6.882.000 (Sáu triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh (nguồn sự nghịệp)	Chỉ định thầu rút gọn		Quý IV năm 2020	Trọn gói	Tối đa 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
<b>Tổng giá trị các gói thầu</b>		<b>4.411.153.000 đồng (Bốn tỷ, bốn trăm mười một triệu, một trăm năm mươi ba nghìn đồng chẵn).</b>						

**PHỤ LỤC II KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2020 của Chủ tịch  
UBND tỉnh Đồng Nai).

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung chi phí	Kí hiệu	Số lượng	Thành tiền
<b>A</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>			<b>3.004.428.000</b>
<b>B</b>	<b>Chi phí thiết bị</b>			<b>1.291.815.000</b>
<b>I</b>	<b>Hệ thống cấp nước chữa cháy</b>			
1	Máy bơm Diesel	Máy	1	330.000.000
2	Bơm điện chữa cháy	Máy	1	205.700.000
3	Máy bơm bù áp	Bộ	1	46.200.000
4	Bình tích áp 100 lít	Bộ	1	9.570.000
5	Bình môi nước inox	Bộ	1	4.510.000
6	Van báo động D114	Bộ	1	19.800.000
7	Chống rung chân máy bơm	Cái	8	2.640.000
8	Lúp be đường kính 141mm	Cái	4	13.200.000
9	Lúp be đường kính 60mm	Cái	2	2.772.000
10	Y lọc đường kính 141mm	Cái	2	7.920.000
11	Y lọc đường kính 60mm	Cái	1	1.430.000
12	Đế bơm bù áp	Cái	1	660.000
13	Tủ điều khiển máy bơm	tủ	1	31.900.000
14	Giá đỡ tủ điều khiển máy bơm	Cái	1	1.100.000
15	Nội quy tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy	Bộ	42	3.696.000
16	Tủ đựng vòi chữa cháy ngoài nhà	Cái	16	29.920.000
17	Vòi chữa cháy Ø65/20m	Cuộn	32	77.440.000
18	Lăng phun nước chuyên dùng Ø65	Cái	32	4.224.000
19	Hộp chữa cháy vách tường	Cái	42	26.796.000
20	Vòi chữa cháy Ø50/20m	Cuộn	42	92.400.000
21	Van góc chữa cháy Ø50	Cái	42	26.796.000
22	Lăng phun nước chuyên dùng Ø50	Cái	42	5.082.000
23	Ngoàm cứu hỏa chuyên dùng Ø50	Cái	42	5.082.000
24	Bình chữa cháy CO2 MT5 (5kg)	Bình	42	32.340.000
25	Bình chữa cháy bột ABC (8kg)	Bình	42	23.100.000
26	Hộp để bình chữa cháy	Cái	42	26.796.000
27	Nhà che máy bơm	Nhà	1	14.850.000
28	Vật tư phụ	Lô	1	20.240.000
29	Chi phí nhân công lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn vận hành hệ thống	HT	1	62.425.000

<b>STT</b>	<b>Nội dung chi phí</b>	<b>Kí hiệu</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Thành tiền</b>
<b>II</b>	<b>Hệ thống báo cháy tự động</b>			
1	Trung tâm báo cháy tự động 8 zone	Bộ	1	9.900.000
2	Ắc quy dự phòng 12V-7AH	Bộ	1	825.000
3	Đầu báo khói	Bộ	27	29.700.000
4	Đế đầu báo khói	Cái	27	3.861.000
5	Đầu báo cháy Beam	Bộ	3	14.190.000
6	Nút nhấn khẩn	Cái	9	10.890.000
7	Chuông báo cháy	Cái	9	8.910.000
8	Vật tư phụ	Lô	1	2.200.000
9	Chi phí nhân công lắp đặt, chạy thử hướng dẫn vận hành hệ thống	HT	1	34.320.000
<b>III</b>	<b>Hệ thống chống sét đánh thẳng</b>			
1	Kim thu sét Rbv = 120m	Kim	1	23.320.000
2	Khớp nối ống sợi thủy tinh	Bộ	1	5.170.000
3	Ống sợi thủy tinh 2m	Bộ	1	7.150.000
<b>V</b>	<b>Tổng cộng sau thuế</b>			<b>1.279.025.000</b>
<b>VI</b>	<b>Chi phí quản lý mua sắm thiết bị của nhà thầu: (v)*1%</b>			<b>12.790.250</b>
	<b>TỔNG CỘNG (A+B)</b>			<b>4.296.243.000</b>